TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **239**/2023/HSST
Ngày: 14/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Phan Lan Hương**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Đào Tuyết Thanh**

Ông Nguyễn Văn Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: Ông Đỗ Tùng Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2023, tại: Trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 240/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; Sinh năm: 1991; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi ở: Không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Họ và tên cha: Lò Văn N, sinh năm 1956; Họ và tên mẹ: Quàng Thị D, sinh năm 1958; có vợ là: Quàng Thị H, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; Tạm giữ: 04/8/2023; Tạm giam: 10/8/2023. Bị cáo hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H; Tiền án, tiền sự: 01 tiền án. Ngày 02/6/2021, Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử 15 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2020. Ra trại ngày 30/3/2022; Nhân thân: Tháng 10/2020, Công an huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xác minh tại Công an huyện T cho biết do có sự thay đổi về vị trí công tác của cán bộ quản lý hồ sơ và trong công tác bàn giao hồ sơ, đến nay chưa rõ vị trí lưu trữ hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính của Lò Văn K. *Có mặt.*

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K: Bà **Bùi Thị Hải L** – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố H. *Có mặt.*

Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn N1** - Sinh năm: 1967; Đăng ký hộ khẩu thường trú: 36B ngõ E Đ, phường C, quận B, Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/8/2023, tại bãi đỗ xe đối diện A P, phường C, quận H, Hà Nội, Lò Văn K sử dụng 01 chìa khóa (Khay khai nhặt được và mang theo người) để mở khóa, trộm cắp 01 xe máy nhãn hiệu Super Cub; màu trắng xanh; BKS: 29AA – 214.47. Khi định lên xe tẩu thoát thì bị ông Nguyễn Văn N1 (Sinh năm: 1967; HKTT: 36B ngõ E Đ, phường C, quận B, Hà Nội, là nhân viên bảo vệ tại bãi xe) phát hiện, K bỏ chạy thì bị ông N1 cùng người dân và tổ công tác Công an phường C bắt giữ, đưa K cùng tang vật về trụ sở để giải quyết. Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUBTHAILAND màu trắng xanh, BKS: 29AA – 214.47 (đã qua sử dụng); 01 chìa khóa dài khoảng 7cm có cán nhựa màu đen, đầu chìa bằng kim loại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 132/KL-H Đ ĐGTS ngày 06 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận H kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA CUBTHAILAND màu trắng xanh, BKS: 29AA – 214.47, số khung: RR6DCB4UMET940265, số máy: VZS139SMB940265 (đã qua sử dụng) trị giá: 5.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn K khai nhận hành vi phạm tội. Xét nghiệm, Lò Văn K dương tính với ma túy loại "Heroin" (MOP).

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu CUB THAILAND, BKS: 29AA – 214.47: Kết quả xác minh có chủ đăng ký anh Trịnh Quốc Đ. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Đ giao chiếc xe trên cho bố là ông Trịnh Quốc O sử dụng từ đầu năm 2022 đến nay. Anh Đ làm giấy ủy quyền cho ông O làm việc và giải quyết các công việc liên quan đến chiếc xe trên với Công an quận H, đồng thời nhận lại chiếc xe trên khi được Cơ quan công an trao trả. Ngày 26/9/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe nhãn hiệu CUBTHAILAND, BKS: 29AA – 214.47 cho ông Trịnh Quốc O, ông O đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị khác.

Ông Nguyễn Văn N1 có trách nhiệm trông coi, quản lý chiếc xe máy nhãn hiệu CUB THAILAND, BKS: 29AA – 214.47 mà ông O gửi, xác định tư cách tố tụng, ông N1 là người bị hại trong vụ án. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên K1 có giấy ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N1 làm việc với Cơ quan điều tra về vụ việc trộm cắp tài sản ngày 03/8/2023 tại điểm đỗ xe thuộc Công ty Q số nhà A P, phường C, quận H, Hà Nội. Ngày 26/9/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe nhãn hiệu CUBTHAILAND, BKS: 29AA – 214.47 cho ông Trịnh Quốc O, ông N1 không có yêu cầu, đề nghị khác.

Tại bản cáo trạng số 241/CT-VKS ngày 12/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Lò Văn K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn K - Trợ giúp viên pháp lý **Bùi Thị Hải L** trình bày: Về tội danh không có ý kiến gì. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên hiểu biết còn hạn chế; Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có giấy chứng nhận hộ nghèo; Tài sản được trả lại cho bị hại; Là lao động chính trong gia đình phải chăm sóc mẹ già và con nhỏ; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đề nghị áp dụng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội cho bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn K mức hình phạt từ 12 đến 16 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa dài khoảng 7 cm có cán nhựa màu đen, đầu chìa khóa bằng kim loại thu giữ của bị cáo K. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận được tài sản, không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác nên không xét. Về quyền kháng cáo và án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự; Bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về định tội và hình phạt:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/8/2023, tại bãi xe đối diện A P, phường C, quận H, Hà Nội, Lò Văn K đã có hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu CUBTHAILAND, BKS: 29AA – 214.47 trị giá

5.000.000 đồng do ông Nguyễn Văn N1 trông giữ, quản lý. Bị cáo nhận tội. Tài sản thu hồi được.

Hành vi của bị cáo Lò Văn K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, x©m ph¹m trật tự xã hội; bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gây bức xúc trong dư luận, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, không chịu tu dưỡng trở thành người có ích cho xã hội, bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; Đang nuôi con còn nhỏ; Vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 26/9/2023, Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe nhãn hiệu CUBTHAILAND, BKS: 29AA – 214.47 cho ông Trịnh Quốc O, ông Nguyễn Văn N1 không có yêu cầu về bồi thường dân sự nào khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa dài khoảng 7 cm có cán nhựa màu đen, đầu chìa khóa bằng kim loại.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Do bị cáo thuộc dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên miễn tiền án hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên:* Bị cáo **Lò Văn K** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng khoản 1 điều 173, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn K **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa dài khoảng 7 cm có cán nhựa màu đen, đầu chìa khóa bằng kim loại

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/10/2023 giữa Công an quận H và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại ông Nguyễn Văn N1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại ; Người bào chữa ;
- VKSND Q.Hoàn Kiếm;
- Công an Q.Hoàn Kiếm;
- Thi hành án Q.Hoàn Kiếm;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Phan Lan Hương